
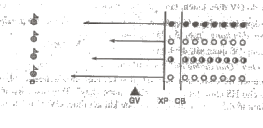


- 2. Kỹ năng:** Rèn sức bền, dẻo, khéo léo. Tác phong nhanh nhẹn.
- 3. Thái độ:** Có ý thức chấp hành, tuân thủ kỷ luật, tuân thủ luật chơi. Yêu thích vận động, thích tập luyện thể dục thể thao.
- 4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL vận động cơ bản và phát triển các tố chất thể lực, NL hoạt động thể dục, thể thao, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL quan sát – Thực hành,...

II/ ĐỊA ĐIỂM - PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm : Sân trường. Vệ sinh an toàn nơi tập.
- Phương tiện: Còi, mỗi học sinh 1 quả cầu.

III/ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

NỘI DUNG	ĐỊNH LƯỢNG	PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC
<p><u>I/ MỞ ĐẦU</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên: Nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu giờ học - Gọi 4 học sinh lên thực hiện lại động tác đã học ở tiết trước. - Giáo viên nhận xét. - Quan sát, nhắc nhở học sinh khởi động các khớp: cổ, cổ tay, hông, gối,... 	4p	<p>Đội Hình</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>GV</p>
<p><u>II/ CƠ BẢN:</u></p> <p>Việc 1: Chuyên cầu theo nhóm 2 người</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích kỹ thuật chuyên cầu đồng thời kết hợp thị phạm cho học sinh nắm được kỹ thuật của động tác. - Điều khiển cho học sinh thực hiện -TBTDTT điều hành cho các bạn tập -GV quan sát đồng thời quan sát nhắc nhở. <p><i>(Chú ý đối tượng M1)</i></p>	26p 13p 2-3 lần	
<p>Việc 2: Trò chơi “Ném bóng trúng đích”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phân tích lại và thị phạm cho học sinh nắm được cách chơi, luật chơi. -Nêu hình thức xử phạt. - Sau đó cho học sinh chơi thử, chơi thật. - Giáo viên QS, nhắc nhở Hs chơi an toàn, vui vẻ, hiệu quả. <p><i>(Khích lệ tham gia tích cực đối tượng M1)</i></p>	13p 2-3 lần	
<p><u>III/ KẾT THÚC:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đứng tại chỗ vỗ tay hát. - Hướng dẫn cho học sinh các động tác thả lỏng toàn thân. - Hệ thống lại bài học và nhận xét giờ học. - Dặn học sinh về nhà ôn các động tác đã học. 	5p	<p>Đội hình xuống lớp</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>GV</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

TẬP ĐỌC:

TIẾNG CHỖI TRE

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nội dung: Chị lao công lao động vất vả để giữ cho đường phố luôn sạch đẹp.

- Trả lời được câu hỏi trong sách giáo khoa, thuộc 2 khổ cuối bài thơ.

2. Kỹ năng: Đọc rành mạch toàn bài, biết ngắt nghỉ đúng ở các câu văn dài. Chú ý các từ: *xao xác, lặng ngắt*.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn môi trường sạch đẹp và hơn hết là tôn kính công việc của mọi người.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Tranh minh họa bài tập đọc. Bảng ghi sẵn bài thơ.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<p>- Giáo viên kết hợp với TBHT tổ chức, điều hành cho học sinh chơi T.C <i>Hái hoa dân chủ</i> với nội dung sau: thi đua đọc và TLCH bài <i>Chuyện quả bầu</i>.</p> <p>- Giáo viên nhận xét.</p> <p>- GV kết nối ND bài: Treo bức tranh /?/ Bức tranh vẽ ai? Họ đang làm gì?</p> <p>- Trong giờ Tập đọc này, các em sẽ được làm quen với những ngày đêm vất vả để giữ gìn vẻ đẹp cho thành phố qua bài thơ <i>Tiếng chổi tre</i>.</p> <p>- Giáo viên ghi tựa bài: <i>Tiếng chổi tre</i>.</p>	<p>- Học sinh tham gia chơi</p> <p>- Học sinh nhận xét</p> <p>- Học sinh lắng nghe.</p> <p>- Bức tranh vẽ chị lao công đang quét rác trên đường phố.</p> <p>- Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.</p>
2. HĐ Luyện đọc: (12 phút)	
*Mục tiêu:	

<p>- Rèn đọc đúng từ: <i>xao xác, lặng ngắt</i>.</p> <p>- Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.</p> <p>- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: <i>xao xác, lao công</i>.</p> <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân -> Nhóm -> Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>a. GV đọc mẫu cả bài.</p> <p>- Đọc mẫu diễn cảm toàn bài.</p> <p>+ Giáo viên đọc: Giọng chậm, nhẹ nhàng, tình cảm. Nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm.</p> <p>b. Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:</p> <p>* Đọc từng câu:</p> <p>- Tổ chức cho HS tiếp nối nhau đọc từng câu .</p> <p>- Đọc đúng từ: <i>xao xác, lặng ngắt...</i></p> <p>- YC đọc từng đoạn khô thơ trong nhóm</p> <p>- Giảng từ mới: <i>xao xác, lao công</i>.</p> <p>+ Đặt câu với từ : <i>lao công</i>.</p> <p>*Lưu ý: đặt câu HS M3, M4, ngắt câu đúng: HS M1)</p> <p>- GV trợ giúp, hướng dẫn đọc những câu dài</p> <p>- Luyện câu:</p> <p>+ <i>Trên đường/ Trần Phú</i> <i>Tiếng chổi tre</i> <i>Xao xác</i> <i>Đêm hè</i> <i>Quét rác...//(...)</i></p> <p>* GV kết hợp HĐTQ tổ chức chia sẻ bài đọc trước lớp.</p> <p>- Đọc từng đoạn theo nhóm</p> <p>- Thi đọc giữa các nhóm</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá.</p> <p>Lưu ý: - <i>Đọc đúng: M1, M2</i> - <i>Đọc hay: M3, M4</i></p>	<p>- Học sinh lắng nghe, theo dõi.</p> <p>-HS đọc nối tiếp câu trong nhóm.</p> <p>- Luyện đọc đúng</p> <p>+ Học sinh nối tiếp nhau đọc từng khô thơ theo nhóm kết hợp giải nghĩa từ và luyện đọc câu khó.</p> <p>+ 1 nhóm đọc nối tiếp khô thơ trong nhóm.</p> <p>+ Bác Hoa phố em làm nghề lao công.</p> <p>- Luyện đọc ngắt câu, cụm từ</p> <p>- Đọc bài, chia sẻ cách đọc</p> <p>- HS thực hiện theo yêu cầu</p> <p>-Thi đua giữa các nhóm</p> <p>+ Đại diện 3 nhóm đọc nối tiếp 3 khô thơ.</p> <p>- HS nhận xét, bình chọn nhóm bạn đọc hay.</p>
<p>3. HĐ Tìm hiểu bài: (8 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Hiểu ý nghĩa: Chì lao công lao động vất vả để giữ cho đường phố luôn sạch đẹp.</p> <p>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -> Chia sẻ cặp đôi -> Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>* GV giao nhiệm vụ (câu hỏi cuối bài)</p> <p>*YC HS làm việc cá nhân => Chia sẻ cặp đôi => Tương tác trong nhóm</p> <p>*TBHT điều hành các nhóm chia sẻ trước lớp.</p>	<p>- HS nhận nhiệm vụ</p> <p>-Thực hiện theo sự điều hành của trưởng nhóm</p> <p>+Tương tác, chia sẻ nội dung bài</p> <p>* Đại diện nhóm chia sẻ</p>

<p>+ Yêu cầu lớp đọc thầm bài trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thơ nghe thấy tiếng chổi tre vào những lúc nào? - Những hình ảnh nào cho em thấy công việc của chị lao công rất vất vả? - Tìm những câu thơ ca ngợi chị lao công. Như sắt, như đồng, ý tả vẻ đẹp khoẻ khoắn, mạnh mẽ của chị lao công. - Nhà thơ muốn nói với con điều gì qua bài thơ? <p>- Biết ơn chị lao công chúng ta phải làm gì?</p> <p>+ Khích lệ trả lời (HS M1). Lưu ý cách diễn đạt ý (HS M3, M4)).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên rút nội dung. 	<p>+ Các nhóm khác tương tác</p> <p><i>*Dự kiến nội dung chia sẻ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + HS đọc theo YC-> Lớp đọc thầm bài - Vào những đêm hè rất muộn và những đêm đông lạnh giá. - Khi ve ve đã ngủ; khi con giông vừa tắt, đường lạnh ngắt. - Chị lao công/ như sắt/ như đồng. <ul style="list-style-type: none"> - Chị lao công làm việc rất vất vả, công việc của chị rất có ích, chúng ta phải biết ơn chị. - Chúng ta phải luôn giữ gìn vệ sinh chung. <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe, ghi nhớ; HS nhắc lại.
<p>4. HD Đọc diễn cảm: (8 phút)</p>	
<p>*Mục tiêu:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. 	
<p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS M4 đọc mẫu toàn bài. - Yêu cầu HS tìm giọng đọc phù hợp cho bài văn <p>- Yêu cầu HS Luyện đọc diễn cảm khổ thơ 2: Các nhóm điều khiển nhóm mình luyện đọc đoạn 2 của bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc thuộc lòng <p>- Cho HS thi đọc thuộc lòng từng khổ thơ, cả bài thơ.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc đúng: M1, M2 - Đọc hay: M3, M4 - Nhận xét -> Chuyển HD 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc - Lớp theo dõi. - Thảo luận nhóm tìm ra giọng đọc của bài văn sau đó chia sẻ trước lớp: - Nhóm trưởng điều khiển nhóm luyện đọc đoạn 2 - HS đại diện 2 nhóm thi đọc trước lớp khổ thơ 2 (1 nhóm) - Lớp nhận xét, bình chọn bạn đọc hay. - HS tự đọc nhằm để thuộc lòng bài thơ. - 3 cặp HS thi đọc thuộc lòng khổ thơ 1, 2, 3. - 2 HS thi HTL cả bài thơ - Lớp nhận xét, bình chọn bạn đọc hay.
<p>5. HD vận dụng, ứng dụng (2 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Em hiểu qua bài thơ tác giả muốn nói lên điều gì? - Qua bài học em biết thêm điều gì? 	

- GV giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn môi trường sạch đẹp và hơn hết là tôn kính công việc của mọi người.
- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.

6. Hoạt động sáng tạo (2 phút)

- Đọc diễn cảm bài thơ cho cả nhà cùng nghe.
- Tìm các văn bản có chủ đề về công việc của người dân lao động chân tay....để luyện đọc thêm.
- Nhận xét, tuyên dương học sinh đọc tốt.
- Dặn học sinh về nhà luyện đọc bài và chuẩn bị bài: **Bóp nát quả cam.**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 153: LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cộng, trừ (không nhớ) các số có ba chữ số.
- Biết tìm số hạng, số bị trừ.
- Biết quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài thông dụng.

2. Kỹ năng:

Rèn cho học sinh cách so sánh các số có ba chữ số.

3. Thái độ:

Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 2,3,4,5

4. Năng lực:

Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Viết sẵn nội dung bài tập 1, 2 lên bảng.
- Học sinh: sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, kỹ thuật động não
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
- TBHT điều hành trò chơi: Đố bạn biết: + Nội dung chơi: TBHT (đọc) đưa ra phép tính	- Học sinh chủ động tham gia chơi.

<p>đề học sinh nêu kết quả: 356 – 132 574 – 253 837 – 316 982 – 410</p> <p>- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.</p> <p>- Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Luyện tập.</p>	<p>- HS nhận xét</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.</p>															
<p>2. HĐ thực hành: (25 phút)</p>																
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cộng, trừ (không nhớ) các số có ba chữ số. - Biết tìm số hạng, số bị trừ. - Biết quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài thông dụng. <p>*Cách tiến hành:</p>																
<p>- GV giao nhiệm vụ cho HS</p> <p>-GV trợ giúp HS hạn chế</p> <p>-TBHT điều hành HĐ chia sẻ:</p> <p>Bài 2: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <p>- Để xếp các số theo đúng thứ tự bài yêu cầu, chúng ta phải làm gì?</p> <p>- Yêu cầu 2 em lên bảng chia sẻ kết quả, mỗi em làm một ý.</p> <p>- Tổ chức cho học sinh nhận xét.</p> <p>- Nhận xét bài làm từng em.</p> <p>Bài 3: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <p>- Yêu cầu 4 em lên bảng chia sẻ kết quả, mỗi em làm một ý.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét bài làm trên bảng về kết quả và cách đặt tính.</p> <p>- Nhận xét bài làm học sinh.</p> <p>Bài 4: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <p>- Yêu cầu học sinh nối tiếp chia sẻ kết quả.</p>	<p>-HS thực hiện theo YC</p> <p>- HS tương tác, chia sẻ Kt bài cùng bạn</p> <p><i>*Dự kiến nội dung chia sẻ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Kiểm tra chéo trong cặp. - Phải so sánh các số với nhau. <p>a) 599, 678, 857, 903, 1000 b) 1000, 903, 857, 678, 599</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét. - Học sinh lắng nghe. <p>- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.</p> <p>- Kiểm tra chéo trong cặp.</p> <p>- Học sinh chia sẻ:</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="padding: 0 10px;">635</td> <td style="padding: 0 10px;">970</td> <td style="padding: 0 10px;">896</td> <td style="padding: 0 10px;">295</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;"><u>+241</u></td> <td style="padding: 0 10px;"><u>+ 29</u></td> <td style="padding: 0 10px;"><u>-133</u></td> <td style="padding: 0 10px;"><u>-105</u></td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">876</td> <td style="padding: 0 10px;">999</td> <td style="padding: 0 10px;">763</td> <td style="padding: 0 10px;">190</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét. - Học sinh lắng nghe. <p>- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chéo trong cặp. - Học sinh chia sẻ kết quả. <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="padding: 0 10px;">600m + 300m = 900m</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">20dm + 500dm = 520dm</td> </tr> <tr> <td style="padding: 0 10px;">700cm + 20cm = 720cm</td> </tr> </table>	635	970	896	295	<u>+241</u>	<u>+ 29</u>	<u>-133</u>	<u>-105</u>	876	999	763	190	600m + 300m = 900m	20dm + 500dm = 520dm	700cm + 20cm = 720cm
635	970	896	295													
<u>+241</u>	<u>+ 29</u>	<u>-133</u>	<u>-105</u>													
876	999	763	190													
600m + 300m = 900m																
20dm + 500dm = 520dm																
700cm + 20cm = 720cm																

<p>- Giáo viên nhận xét chung.</p> <p>Bài 5: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành bài tập</i></p> <p>- Giáo viên nhận xét bài làm của học sinh.</p> <p>🔴 Bài tập chờ (M3, M4):</p> <p>Bài tập 1: Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên.</p>	<p>$1000\text{km} - 200\text{km} = 800\text{km}$</p> <p>- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.</p> <p>- Kiểm tra chéo trong cặp rồi báo cáo với giáo viên.</p> <p>- Học sinh tự làm bài sau đó báo cáo kết quả với giáo viên.</p> <p>$937 > 739 \quad 200 + 30 = 230$</p> <p>$600 > 599 \quad 500 + 60 + 7 < 597$</p> <p>$398 < 405 \quad 500 + 50 < 649$</p>
<p>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhắc lại cách tìm số hạng, số bị trừ.</p> <p>- Nêu mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài thông dụng</p> <p>- Nêu cách so sánh các số có 3 chữ số.</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy.</p>	
<p>5. HĐ sáng tạo: (1 phút)</p> <p>- Tìm một số bài toán liên quan đến các đơn vị đo độ dài thông dụng (km, m, dm, cm,..) để thực hiện tính</p> <p>+VD: $600\text{m} + 300\text{m} - 200\text{m} = \dots\text{m}$</p> <p>$150\text{dm} + 500\text{dm} + 50\text{dm} = \dots\text{dm}$</p> <p>$70\text{cm} - 20\text{cm} + 220\text{cm} = \dots\text{cm}$</p> <p>$1000\text{km} - 500\text{km} + 500\text{km} = \text{km}$</p> <p>- Giáo viên nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Làm lại các bài tập sai. Xem trước bài:</p> <p>Luyện tập chung.</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

TỪ TRÁI NGHĨA. DẤU CHẤM, DẤU PHẪY

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Chọn được từ ngữ cho trước để điền đúng vào đoạn văn (BT1), tìm được từ ngữ ca ngợi Bác Hồ (BT2).

- Điền đúng dấu chấm, dấu phẩy vào đoạn văn có chỗ trống (BT3).

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bài tập 1 viết sẵn trên bảng lớp. Thẻ ghi các từ ở bài tập 1. Bài tập 3 viết vào bảng phụ. Giấy, bút.

- Học sinh: SGK

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “động não”

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - TBHT điều hành trò chơi <i>Xì điện</i>: - Nội dung chơi: nói những câu nói ca ngợi Bác Hồ. - Giáo viên tổng kết trò chơi, nhận xét, tuyên dương học sinh. - Giáo viên cho cả lớp tìm 1 bạn cao nhất và 1 bạn thấp nhất. - Cho học sinh nói: cao nhất – thấp nhất. - GV kết nối ND bài: <i>Cao và thấp là hai từ trái nghĩa. Giờ học hôm nay chúng ta sẽ cùng học về từ trái nghĩa và làm bài tập về dấu câu.</i> - Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - 2 học sinh lên bảng. - Nói đồng thanh. - Học sinh mở sách giáo khoa và vở Bài tập
2. HĐ thực hành (27 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> - Chọn được từ ngữ cho trước để điền đúng vào đoạn văn (BT1), tìm được từ ngữ ca ngợi Bác Hồ (BT2). - Điền đúng dấu chấm, dấu phẩy vào đoạn văn có chỗ trống (BT3). 	
*Cách tiến hành:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ cho HS - GV trợ giúp HS hạn chế - TBHT điều hành HĐ chia sẻ <p>Bài 1: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu. - Gọi 1 học sinh đọc phần a. - Gọi 2 học sinh lên bảng nhận thẻ từ và làm bảng cách gắn các từ trái nghĩa xuống phía dưới của mỗi từ. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện theo yêu cầu (Trưởng nhóm điều hành chung) - Dự kiến nội dung học sinh chia sẻ: - Học sinh đọc, theo dõi. - Học sinh đọc, theo dõi. - 2 học sinh lên bảng, học sinh dưới lớp làm vào vở ghi <p><i>Đẹp – xấu; ngắn – dài</i> <i>Nóng – lạnh; cao – thấp</i> <i>Lên – xuống; yêu – ghét; chê – khen</i></p>

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh nhận xét, chữa bài. - Các câu b, c yêu cầu làm tương tự. Bài 2: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu. - Chia lớp thành 2 nhóm, cho học sinh lên bảng điền dấu tiếp sức. Nhóm nào nhanh, đúng sẽ thắng cuộc. - Nhận xét, chữa bài, tuyên dương học sinh. <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành bài tập</i></p>	<p><i>Trời – đất; trên – dưới; ngày – đêm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chữa bài vào vở. - Đọc đề bài trong sách giáo khoa. - 2 nhóm học sinh lên thi làm bài: Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “<i>Đồng bào Kinh hay Tày, Mường hay Dao, Gia-rai hay Ê-đê, Xơ-đăng hay Ba-na và các dân tộc ít người khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau.</i>”
<p>3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi Ô chữ: - Giáo viên chuẩn bị các chữ viết vào giấy úp xuống: đen, no, khen, béo, thông minh, nặng, dày. - Gọi học sinh xung phong lên lật chữ. Học sinh lật chữ nào phải đọc to cho cả lớp nghe và phải tìm được từ trái nghĩa với từ đó. Nếu không tìm được phải hát một bài. - Giáo viên nhận xét trò chơi, tuyên dương học sinh. - Nhận xét tiết học. Tuyên dương những học sinh có tinh thần học tập tốt. 	
<p>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết một đoạn văn khoảng 5– 7 câu có sử dụng những từ ngữ ca ngợi Bác Hồ, và sử dụng dấu phẩy hợp lí trong đoạn văn. - Nhắc nhở học sinh về nhà xem lại bài đã làm, chuẩn bị bài sau. 	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 24 tháng 4 năm 2019

TẬP VIẾT:

CHỮ HOA Q (Kiểu 2)